

Số: 666/2021/QĐST-HNGĐ

Đống Đa, ngày 30 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
-----o0o-----

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 583/2021/TLST - HNGĐ ngày 14/7/2021 về việc Tranh chấp ly hôn, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Thân Thị Tuyết M**, sinh năm 1980; Hộ khẩu thường trú:Lương Sĩ A, phường Văn Chương, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: **Anh Ngô Ngọc H**, sinh năm 1980; Hộ khẩu thường trú: Lương Sĩ A, phường Văn Chương, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội;

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Thân Thị Tuyết M và anh Ngô Ngọc H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Con chung:** Xác nhận chị M, anh H có 02 con chung Ngô Ngọc H (nữ), sinh ngày 21/02/2006; Ngô Ngọc Bảo U (nữ), sinh ngày 17/10/2007; Giao chị M trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, anh H cấp dưỡng nuôi mỗi con 2.500.000 đồng/tháng (hai triệu năm trăm nghìn đồng/tháng/con; 2 con là 5.000.000 đồng); Việc cấp dưỡng được thực hiện từ tháng 10/2021 cho đến khi cháu H, cháu U đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- **Tài sản chung** (động sản và bất động sản): Chị M, anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- **Nợ chung:** Chị M, anh H xác nhận không có, nên Tòa không xét.

- **Án phí:** Ghi nhận sự tự nguyện của chị M và anh H để chị M chịu toàn bộ 300.000 đồng án phí ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0068971 ngày 14/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- UBND phường Văn Chương,
quận Đống Đa, Hà Nội.
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Quân

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí)